

Bài thơ Bài ca nhà tranh bị gió thu phá

Bài ca nhà tranh bị gió thu phá của Đỗ Phủ đã thể hiện một cách sinh động nỗi khổ của nhà thơ khi căn nhà tranh bị gió thu phá nát. Nhưng không chỉ dừng lại ở đó, bài thơ còn bộc lộ niềm khao khát của nhà thơ mong muốn có một ngôi nhà vững chắc để che chở cho tất cả người nghèo trong thiên hạ.

Dưới đây là tài liệu giới thiệu về nhà thơ Đỗ Phủ và tác phẩm Bài ca nhà tranh bị gió thu phá (Mao ốc vị thu phong sở phá ca). Mời bạn đọc cùng tham khảo.

Bài thơ Bài ca nhà tranh bị gió thu phá của Đỗ Phủ

I. Đôi nét về tác giả Đỗ Phủ

- Đỗ Phủ (712 - 770), tự Tử Mĩ, hiệu Thiếu Lăng, là một nhà thơ nổi tiếng của Trung Quốc thời nhà Đường.

- Ông làm quan trong một thời gian rất ngắn nhưng gần như sống trong cảnh đau khổ, bệnh tật.

- Năm 755, tướng An Lộc Sơn nổi dậy chống lại triều đình. Vì không được trọng dụng và cũng muốn tránh khỏi hiểm họa, ông cáo quan về quê ở cùng tây Nam.

- Đỗ Phủ cùng với Lý Bạch là hai nhà thơ vĩ đại và có ảnh hưởng nhất trong lịch sử Trung Quốc.

- Một số sáng tác tiêu biểu như:

- Tập thơ Ngao du nam bắc (731 - 745)
- Tập thơ Trường An khốn đốn (746 - 755)
- Tập thơ Lưu vong làm quan (756 - 759)
- Tập thơ Phiêu bạt tây nam (760 - 770)

II. Nội dung Bài ca nhà tranh bị gió thu phá của Đỗ Phủ

1. Hoàn cảnh sáng tác

- Năm 760, được bạn bè và người thân giúp đỡ, Đỗ Phủ dựng được một ngôi nhà tranh bên cạnh Cán Hoa ở phía Tây Thành Đô.

- Ông vừa ở chẳng được bao lâu thì căn nhà bị gió phá nát. Chính vì vậy, ông đã sáng tác bài thơ Bài ca nhà tranh bị gió thu phá để thuật lại sự kiện này.

- Đây là một trong những tác phẩm nổi tiếng của ông. Bút pháp hiện thực và tinh thần nhân đạo của bài thơ có ảnh hưởng sâu rộng đến thơ ca Trung Hoa sau này.

2. Bố cục

- Gồm 4 phần:

- Phần 1. Khổ thơ thứ nhất: Cảnh nhà tranh bị gió thu phá.
- Phần 2. Khổ thơ thứ 2: Cảnh lũ trẻ trong thôn đến ăn cắp tranh.
- Phần 3. Khổ thơ thứ 3: Cuộc sống của gia đình trong đêm nhà tranh bị phá.
- Phần 4. Khổ thơ thứ 4. Mong muốn của nhà thơ về tương lai.

3. Bài thơ Bài ca nhà tranh bị gió thu phá

Phiên âm:

Bát nguyệt thu cao phong nộ hào,

Quyển ngã ốc thượng tam trùng mao.

Mao phi độ giang sái giang giao.

Cao giả quả quyển trường lâm sao,

Hạ giả phiêu chuyển trầm đường ao.

Nam thôn quần đồng khi ngã lão vô lực,

Nhấn năng đối diện vi đạo tặc.

Công nhiên bảo mao nhập trúc khứ,

Thần tiều khẩu tảo hô bất đắc.

Quy lai ý trượng tự thán tức.

Nga khoảnh phong định vân mặc sắc,

Thu thiên mặc mặc hướng hôn hắc.

Bồ khâm đa niên lãnh tự thiết.

Kiều nhi ác ngoa đập lý liệt.

Sàng đầu ốc lậu vô can xứ,

Vũ cước như ma vị đoạn tuyệt.

Tự kinh táng loạn thiếu thuy miên

Trường dạ chiêm thấp hà do triệt.

An đắc quảng hạ thiên vạn gian,

Đại tí thiên hạ hàn sĩ câu hoan nhan,

Phong vũ bất động an như san.

Ô hô, hà thời nhãn tiền đột ngọt kiến thử ốc,

Ngô lư độc phá thụ đồng tử diệc tức.

Dịch thơ:

Tháng tám, thu cao, gió thét già,

Cuộn mắt ba lớp tranh nhà ta.

Tranh bay sang sông rải khắp bờ,

Mảnh cao treo tốt ngọn rừng xa,

Mảnh thấp bay lộn vào mương sa.

Trẻ con thôn nam khinh ta già không sức,
Nỡ nhè trước mặt xô cướp giật,
Cắp tranh đi tuốt vào lũy tre
Môi khô miệng cháy gào chẳng được,
Quay về chống gậy lòng ấm ức!
Giây lát, gió lặng, mây tối mực,
Trời thu mịt mịt đêm đen đặc.
Mền vải lâu năm lạnh tựa sắt,
Con nằm xấu nét đập lót nát
Đầu giường, nhà dột chẳng chừa đâu
Dày hạt mưa, mưa, mưa chẳng dứt.
Từ trái cơn loạn ít ngủ nghề
Đêm dài ướt át sao cho trót?
Ước được nhà rộng muôn ngàn gian,
Khấp thiên hạ, kẻ sĩ nghèo đều hân hoan,
Gió mưa chẳng núng, vững vàng như thạch bàn!
Than ôi! Bao giờ nhà ấy sừng sững dựng trước mắt,
Riêng lều ta nát, chịu chết rét cũng được!

(Khuông Hữu Dụng dịch, trong Thơ Đỗ Phủ, NXB Văn học, Hà Nội, 1962)